ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2396/QĐ-UBND	*Hồng Ngự, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và vốn Nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét Tờ trình số 384/TTr-PNN-PTNT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Phòng Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B với các nội dung như sau:

1. Phương án: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B.

2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp.

3. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp PTNT, cấp IV.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Long Khánh A, Long Khánh B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nhà thầu khảo sát và lập phương án nạo vét: Công ty cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Nam.

6. Quy mô nạo vét:

*** Tổng chiều dài tuyến nạo vét:** 6.878,3m. Gồm:

- Chiều dài nạo vét lạch Lòng Hồ: 5.113,5m.

- Chiều dài nạo vét lạch Long Tả: 716,0m.

- Chiều dài nạo vét tiếp giáp cồn Long Tả: 1.048,8m.

*** Tổng diện tích phạm vi nạo vét:** 118.665m^2 = 11,87ha. Trong đó:

- Đoạn 1: T0-T1 từ mặt cắt 1 đến mặt cắt 15: 678,0m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=10,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

- Đoạn 2: T1-T31 từ mặt cắt 15 đến mặt cắt 94: 4.155,3m.

+ Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=8,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

+ Đoạn qua cống Long Hữu từ MCN 44-45:

- Chiều dài nạo vét: 30m.
- Bề rộng đáy nạo vét: B=2,0m.
- Độ sâu nạo vét: 0.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Đoạn qua cầu Voi Xoài từ MCN 91-92-92a:

- Chiều dài nạo vét: 70,8m.
- Bề rộng đáy nạo vét: B=4,0m.
- Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

- Đoạn 3: T31-T33 từ mặt cắt 94 đến mặt cắt 99a: 243,0m.

+ Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=8,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

- Đoạn 4: A-A1-B từ mặt cắt 99a đến mặt cắt 117: 716m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=16,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:2,0.

- Đoạn 5: Phạm vi tiếp giáp với khu vực dự án nạo vét lạch Long Tả từ mặt cắt 118 đến mặt cắt 125: 1048,8m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=50,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:2,0.

7. Khối lượng nạo vét:

Khối lượng tính toán: 478.515,05 m^3. Gồm

- Khối lượng nạo vét cát: 299.581,76 m^3.

- Khối lượng nạo vét bùn sét: 178.933,29 m^3.

8. Phương án thi công nạo vét:

- Đối với công tác nạo vét khu vực là cát có thể thu hồi được sử dụng phương tiện thi công bằng xáng cạp để thi công. Sản phẩm thu hồi vận chuyển tới vị trí tiếp nhận phục vụ san lấp xây dựng các công trình.

- Đối với công tác nạo vét khu vực là bùn sét không thu hồi được sẽ sử dụng phương tiện tàu hút để thi công. Đất nạo vét được bơm phun lên bờ vào bãi chứa phía bên bờ.

Từ mặt cắt ngang 1-15 dùng xáng cạp để nạo vét.

Từ mặt cắt ngang 15-44 dùng tàu hút để nạo vét.

Từ mặt cắt ngang 45-99 dùng tàu hút để nạo vét.

Từ mặt cắt ngang 100-117 dùng xáng cạp và tàu hút để nạo vét.

Từ mặt cắt ngang 118-125 dùng xáng cạp để nạo vét.

9. Đánh giá tác động môi trường, giải pháp phòng chống cháy nổ và vệ sinh, an toàn lao động.

Dự án nạo vét: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu có một số tác động bất lợi của dự án đến môi trường chủ yếu trong quá trình thực hiện các hoạt động thi công nạo vét.

9.1. Ảnh hưởng môi trường trong thời gian thi công.

* Nguồn gốc phát sinh ô nhiễm môi trường trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

- Ô nhiễm do bụi: Bụi sinh ra do các phương tiện, thiết bị thi công xây dựng...

- Ô nhiễm do tiếng ồn và rung: Tiếng ồn và rung sinh ra do các phương tiện, thiết bị thi công.

* Các tác động môi trường do các nguồn phát sinh ô nhiễm gây ra:

- Bụi có thể ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây bệnh hô hấp, phổi. Tuy nhiên, thời gian xây dựng ngắn và lượng bụi phát sinh ít, dễ lắng, không thường xuyên, vị trí xây dựng nằm ở ngoài sông nên tác động không đáng kể đến môi trường và sức khỏe của người dân.

- Tiếng ồn, rung có thể gây lãng tai, mất tập trung đối với người dân và công nhân xây dựng nhưng thời gian thi công ngắn nên tác hại của tiếng ồn, rung không tác động lớn đến sức khỏe của người dân và công nhân xây dựng.

9.2. Các biện pháp hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường.

- Bố trí hợp lý các tuyến trình thi công xây dựng phù hợp cới điều kiện khí hậu tự nhiên của khu vực, tránh thi công kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ và môi trường.

- Khi chuyên chở các vật liệu đất, cát các phương tiện phải được che chắn để tránh rơi vãi, phát tán vào môi trường.

- Tiếng ồn từ máy móc: Được hạn chế bằng cách thường xuyên bảo trì máy móc, lắp đặt bộ phận giảm thanh hki cần thiết. Không vận hành trong thời gian nghỉ ngơi của mọi người.

- Tiếng ồn từ phương tiện vận chuyển: Được hạn chế bằng lắp đặt bộ phận giảm thanh đúng tiêu chuẩn.

- Giáo dục ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường đối với công nhân thi công công trình, không vứt rác sinh hoạt bừa bãi ra môi trường.

9.3. Công tác phòng chống cháy, nổ.

Thường xuyên kiểm tra các thiết bị thi công dễ gây chập điện và cháy, nổ... Trong điều kiện thi công mà gặp thời tiết mưa gió nhiều phải chú ý công tác bảo quản trang thiết bị tránh bị ngấm nước dẫn đến hiện tượng rò điện gây giật điện hay cháy, nổ nguy hiểm cho người thi công.

Công tác lưu trữ nhiên liệu phục vụ máy móc thiết bị phải được cách ly với nguồn gây cháy, nổ; có biển cảnh báo ghi chú dễ nhận thấy.

Tập huấn quy trình an toàn, PCCC cho công nhân làm việc.

9.4. Công tác an toàn lao động.

Chấp hành đầy đủ quy định an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với tất cả người và phương tiện tham gia thi công nạo vét tại công trường.

Thực hiện công tác cảnh giới đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa trong suốt thời gian thi công nạo vét.

Tất cả các phương tiện đưa vào thi công nạo vét phải được đăng kiểm cấp phép hoạt động phù hợp với quy mô tính chất công việc và vùng hoạt động của phương tiện.

Lắp đặt hệ thống biển báo đường thủy nội địa, thông báo phạm vị thi công, cảnh báo, hạn chế hoạt động cho các phương tiện thủy nội địa hành trình qua khu vực thi công; thực hiện công tác chiếu sáng khu vực thi công nếu thi công nạo vét vào ban đêm.

Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thiết bị hỗ trợ cứu hộ, cứu nạn đối với hoạt động đường thủy nội địa cho công nhân theo quy định hiện hành.

9.5. Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp là Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp các đơn vị liên quan lập đầy đủ trình tự thủ tục, hồ sơ theo đúng quy định, triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đúng tiến độ; đảm bảo công trình hoàn thành đưa vào sử dụng có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Tổ Thẩm định dự án Huyện, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng Phòng Tài chính và Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hồng Ngự, Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp, Chủ tịch UBND xã Long Khánh A, Long Khánh B, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Trần Văn Bôn
Cơ quan: Huyện Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp
Ngày ký: 22-06-2020 13:27:05 +07:00

Trần Văn Bôn